

Số: **118/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Trà M, ngày 19 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn 03, xã T, huyện B, Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Anh Lê Công T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ T, thị trấn T, huyện B, Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 11 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị M và anh Lê Công T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị M và anh Lê Công T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Lê Công T1, sinh ngày 06/01/2015.

Giao cháu T1 cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng T (đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị M tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000

đồng theo biên lai thu số 0011500 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam. Chị M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000 đồng.

- Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyền số 01/2014 ngày 19/9/2014 của UBND thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà M;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà M;
- UBND thị trấn Trà M, huyện Bắc Trà M;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Hải**